

Số: 38/2013/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 20 tháng 11 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc quy định giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 105/2010/TT-BTC ngày 23 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên và hướng dẫn thi hành Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp như sau:

Số TT	Loại tài nguyên	Giá tính thuế (đồng/m <sup>3</sup> )
1	Đất khai thác để san lấp	20.000
2	Đất khai thác để làm gạch, ngói, làm gốm	40.000
3	Cát khai thác để san lấp	12.000
4	Cát vàng khai thác để xây tô (hạt nhuyễn)	24.000
5	Cát vàng khai thác để xây tô (hạt trung)	29.000
6	Nước mặt	2.000
7	Nước ngầm	3.000

(Mức giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và phí bảo vệ môi trường).

Các nội dung khác có liên quan không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo Thông tư số 105/2010/TT-BTC ngày 23 tháng 7 năm 2010 và các văn bản có liên quan.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc quy định giá tính thuê tài nguyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Cục trưởng Cục thuế Đồng Tháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (I, II);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- CT và các PCT/UBND tỉnh;
- LĐVP/UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH, HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Dương**